QuảngTrị

NĂM THỨ HAI
SỐ: 500
Chủ nhật
15/11/2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

● Email: baoquangtri@gmail.com
● www.baoquangtri.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Gieo mầm yêu thương

Xem bài trang 2



Cô và trò Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn - Ảnh: Q.H

TRANG 3

Hành trình lặng thầm sau bục giảng

"Thầy giáo" dinh dưỡng

TRANG 7

Gieo mầm yêu thương

Từ những nét chữ nguệch ngoạc, bài học kỹ năng sống đầu đời cho đến từng bữa ăn, giấc ngủ, tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên Trường Giáo dục chuyên biệt Quảng Trạch vẫn đang lặng thầm chăm chút cho học sinh bằng cả trái tim. Ở mái trường đặc biệt ấy, bằng tấm lòng nhiệt huyết và tình yêu thương, các thầy cô đang từng ngày thắp lên ngọn lửa hy vọng, chắp cánh cho những mảnh đời kém may mắn tự tin bước vào đời.



Sự tận tụy không chỉ ở trên bục giảng mà còn trong từng bữa ăn, giấc ngủ - Ảnh: **L.C**

Hành trình thầm lặng

Đến Trường Giáo dục chuyên biệt Quảng Trạch, nhìn các thầy cô miệt mài hướng dẫn học sinh tập đọc, tập viết hay rèn luyện từng kỹ năng tự lực, chúng tôi mới cảm nhận hết những nhọc nhằn, vất vả phía sau bục giảng.

Phần lớn các em học sinh đang theo học tại trường đều có độ tuổi, mức độ khuyết tật và hoàn cảnh gia đình khác nhau. Điểm chung lớn nhất ở các em là tâm lý rụt rè, dễ cáu gắt và luôn ngại tiếp xúc với môi trường xung quanh. Thậm chí, nhiều em dù đã lớn nhưng chưa biết tự vệ sinh cá nhân, không thể tự mặc quần áo, hoặc thường xuyên la hét, gặp những hạn chế nghiêm trọng về khả năng nghe, nói, nhìn. Tùy theo từng dạng tật từ tự kỷ, động kinh, khiếm thính, khiếm thị cho đến đa tật, nhà trường và đội ngũ giáo viên luôn phải trăn trở xây dựng phương pháp can thiệp và giáo dục linh hoạt, sát hợp với năng lực và tâm sinh lý của từng học sinh.

Cô giáo Dương Thị Sen, giáo viên chủ nhiệm lớp 1A chia sẻ: "Khó khăn lớn nhất trong quá trình giảng dạy là mỗi em mang một dạng tật, khả năng tiếp thu và mức độ nhận thức hoàn toàn khác nhau. Có nhiều em hạn chế rất sâu về ngôn ngữ giao tiếp, kỹ năng xã hội và khả năng tự phục vụ. Có những kiến thức, kỹ năng sinh hoạt tưởng chừng như vô cùng đơn giản nhưng phải hướng dẫn, làm mẫu và luyện tập rất nhiều lần các em mới có thể thực hiện được. Chính vì vậy, dạy học sinh khuyết tật đòi hỏi người giáo viên phải thực sự nhẫn nại, chịu khó, không được nóng vội".

Để vượt qua những rào cản ấy, cô Sen cùng tập thể giáo viên nhà trường đã sáng tạo, chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy. Bên cạnh việc sử dụng tranh ảnh trực quan, vật thật, làm mẫu và thực hành trải nghiệm qua các trò chơi học tập, nhà trường tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác soạn giảng. Những video ngắn, hình ảnh minh họa sinh động và các trò chơi tương tác trực quan đã giúp bài học trở nên cuốn hút, giúp học sinh dễ tiếp thu và tích cực tham gia vào bài giảng hơn.

"Điều khiến tôi cảm thấy hạnh phúc và tự hào nhất chính là được chứng kiến sự tiến bộ của các em từng ngày. Có em từ chỗ rụt rè, chưa mạnh dạn, nay đã biết chủ động khoanh tay chào hỏi thầy cô, bạn bè. Có em từ chỗ chưa nhận biết được âm thanh, nay đã phản ứng rõ hơn và bước đầu phát âm được những từ, câu đơn giản. Dù sự tiến bộ của các em có thể không nhanh hay lớn lao như kỳ vọng của nhiều người, nhưng với những người làm giáo dục chuyên biệt như chúng tôi, đó là những quả ngọt vô cùng quý giá, tiếp thêm động lực để chúng tôi tiếp tục gắn bó và tận tâm hơn với nghề", cô Sen xúc động bộc bạch.

Không chỉ dừng lại ở những giờ lên lớp trên bục giảng, sự tận tụy ấy còn hiện hữu trong từng sinh hoạt đời thường của đội ngũ nhân viên chăm sóc. Chị Phạm Thị Thanh Thảo chia sẻ: "Công việc của chúng tôi là hỗ trợ các em ăn uống, tắm rửa, vệ sinh cá nhân, sắp xếp chỗ ngủ và theo dõi sức khỏe. Có em chỉ cần cô hướng dẫn là tự làm được, nhưng có những em phải hỗ trợ trực tiếp trong hầu hết mọi hoạt động sinh hoạt. Trước những bộn bề khó khăn đó, chúng tôi luôn sắp xếp công việc hợp lý theo từng thời điểm, ưu tiên những trường hợp cần chăm sóc đặc biệt và tuyệt đối không để bất kỳ học sinh nào bị bỏ rơi".



Một tiết học dành cho trẻ khiếm thính tại Trường Giáo dục chuyên biệt Quảng Trạch - Ảnh: **L.C**

Điểm tựa yêu thương

Chính từ tình yêu thương dung dưỡng và sự kiên trì không biết mệt mỏi của tập thể cán bộ, giáo viên, Trường Giáo dục chuyên biệt Quảng Trạch đã thực sự trở thành điểm tựa vững chắc, đổi thay cuộc đời của biết bao học sinh kém may mắn, giúp các em từng bước vượt qua mặc cảm để hòa nhập với cuộc sống.

Trường hợp của em Trần Hoàng Khánh Huyền, học sinh lớp 3B, là một minh chứng cảm động. Khánh Huyền bị chậm phát triển trí tuệ và gặp rào cản lớn trong giao tiếp. Những ngày đầu mới nhập trường, em hoàn toàn thu mình, ngay cả việc vệ sinh cá nhân tối thiểu cũng không thể tự thực hiện, việc kết nối với thế giới xung quanh dường như là một khoảng trống vô tận. Thế nhưng, bằng sự kiên trì dạy dỗ, chỉ bảo từng chút một của cô giáo chủ nhiệm và các nhân viên chăm sóc, Khánh Huyền đã có sự thay đổi kỳ diệu. Giờ đây, em không chỉ tự tin hòa nhập, vui vẻ chơi đùa cùng các bạn mà còn trở nên hoạt bát, thích thú mỗi khi tham gia vào các hoạt động chung của lớp.

Một câu chuyện khác là em Trần Ngọc Bảo Châu, học sinh lớp 2A, mắc chứng tăng động giảm chú ý, thường xuyên khó kiểm soát hành vi và ngại giao tiếp. Thời gian đầu, việc đưa em vào nếp sống tập thể là một thử thách lớn đối với nhà trường. Tuy nhiên, qua thời gian sinh hoạt, dưới sự dìu dắt bao dung, kiên nhẫn và tình yêu thương chân thành của thầy cô, Bảo Châu đã từng bước vượt lên mặc cảm tự ti. Em trở nên hòa đồng, ngoan ngoãn hơn, biết lắng nghe và tích cực tham gia vào các môn học cùng bạn bè.

Cô giáo Dương Thị Hằng, Hiệu trưởng Trường Giáo dục chuyên biệt Quảng Trạch cho biết, năm học 2026-2027, nhà trường đang nuôi dạy và giáo dục 91 học sinh (gồm khối tiểu học và khối can thiệp), trong đó có 49 học sinh nội trú và 42 học sinh bán trú. Với số lượng lớn học sinh nội trú, mọi hoạt động từ bữa ăn, giấc ngủ đến sinh hoạt đều được nhà trường tổ chức khoa học, bảo đảm an toàn, đủ chất dinh dưỡng để phụ huynh yên tâm gửi gắm con em.

"Trên cương vị quản lý, tôi luôn xác định trách nhiệm hàng đầu là phân công công việc rõ ràng, theo sát việc thực hiện của từng bộ phận và kịp thời tháo gỡ những khó khăn phát sinh. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng được tổ chức bài bản, bảo đảm bữa ăn an toàn, đủ dinh dưỡng và phù hợp với thể trạng của từng học sinh. Bên cạnh việc truyền thụ kiến thức, nhà trường đặc biệt chú trọng phát triển các kỹ năng đặc thù, như: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xã hội, kỹ năng tự chăm sóc bản thân và sống tự lập. Chúng tôi lựa chọn những mục tiêu vừa sức, điều chỉnh cách dạy theo sự tiến bộ thực tế của từng em để giúp các em từng bước tự tin hơn trong cuộc sống", Hiệu trưởng Trường Giáo dục chuyên biệt Quảng Trạch Dương Thị Hằng cho hay.

Mỗi bước tiến của các em học sinh tại Trường Giáo dục chuyên biệt Quảng Trạch có thể diễn ra rất chậm, đòi hỏi sự kiên trì bền bỉ ngày này qua ngày khác của cả cô và trò. Nhưng đằng sau mỗi lời chào, mỗi hành động tự phục vụ hay nụ cười hồn nhiên của các em là cả một hành trình đầy tâm huyết. Chính tình yêu thương và sự tận tụy ấy đang tiếp tục thắp sáng niềm tin, mang lại môi trường an toàn, thân thiện và tôn trọng để những mầm xanh kém may mắn vươn lên hòa nhập cùng cộng đồng.

LAN CHI

Hành trình lặng thầm sau bục giảng

Phía sau mỗi giờ lên lớp, mỗi bài giảng là những câu chuyện ít được kể về sự tận tụy, trách nhiệm và nỗ lực âm thầm của người làm nghề giáo. Không chỉ truyền đạt tri thức, họ còn vun đắp những mái trường, nâng bước học trò và gieo hy vọng ở những vùng đất còn nhiều khó khăn. Qua cuộc trò chuyện với 3 nhà giáo, chuyên mục "Gặp gỡ trong tuần" cùng chia sẻ những hành trình lặng thầm ấy, nơi tình yêu nghề, thương trò không chỉ dừng lại ở mỗi tiết học mà còn lan tỏa những giá trị tốt đẹp đến cộng đồng.

Lặng thầm vun đắp những mùa vui

(Thầy giáo Nguyễn Tân Thành, Phó Hiệu trưởng Trường THCS Tân Gianh, xã Tân Gianh)

● **Phóng viên (P.V):** ***Hơn 25 năm gắn bó với ngành Giáo dục, trong đó có 14 năm công tác ở vùng đặc biệt khó khăn, thầy đã trải qua nhiều đổi thay của học trò và nhà trường. Kỷ niệm nào khiến thầy nhớ nhất và càng thêm gắn bó với nghề?***

- Thầy giáo Nguyễn Tân Thành: Những năm đầu đứng lớp tại Trường THCS Quảng Hưng (huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình cũ), tôi có một kỷ niệm đến nay vẫn không thể nào quên. Khi ấy, tôi thường tranh thủ buổi tối phụ đạo miễn phí cho học sinh gần trường. Một hôm, tôi phát hiện có bóng người đứng lấp ló ngoài cửa sổ lớp học. Đó là Võ Thị Lương, cô học trò có hoàn cảnh khó khăn, ít nói và học lực còn hạn chế.

Khi được hỏi, em nói muốn nghe tôi giảng Toán nhưng sợ không có tiền nên không dám vào lớp. Tôi giải thích việc học hoàn toàn miễn phí và động viên em tham gia cùng các bạn. Từ đó, Lương mạnh dạn hơn, chăm chỉ học tập, cuối năm đạt học sinh tiên tiến, năm sau vươn lên học sinh giỏi của trường.

Sau này, Lương thi đỗ đại học ngành Giáo dục mầm non. Niềm vui của tôi không chỉ là sự tiến bộ của học trò mà còn là khi thấy ước mơ của em được chắp cánh. Tôi nhận ra rằng, đôi khi một lời động viên, sự cảm thông đúng lúc có thể làm thay đổi hành trình của một đứa trẻ. Đó cũng là điều nhắc nhở tôi luôn dành cho học trò tình thương, sự kiên nhẫn và trách nhiệm của người thầy.



Thầy giáo Nguyễn Tân Thành khen thưởng các em học sinh đạt thành tích trong các cuộc thi - Ảnh: **N.M**

● **P.V:** ***Bên cạnh công tác chuyên môn, thầy còn dành nhiều tâm sức xây dựng nhà trường, phát triển đội ngũ và chăm lo học sinh. Điều gì để lại cho thầy nhiều dấu ấn nhất?***

- Thầy giáo Nguyễn Tân Thành: Tôi nhớ nhất những năm tháng cùng tập thể xây dựng Trường THCS Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch cũ (nay là Trường THCS Tân Gianh).

Thời điểm đó, nhà trường còn nhiều khó khăn, cơ sở vật chất thiếu thốn, chất lượng giáo dục chưa cao. Tôi luôn trăn trở làm sao tạo thêm động lực cho giáo viên và niềm tin cho học sinh. Vì vậy, tôi cố gắng lắng nghe, chia sẻ với đồng nghiệp, đồng thời quan tâm, hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Cảnh Hóa thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, mưa lũ, khiến đời sống nhiều gia đình và việc học tập của các em bị xáo trộn. Mỗi khi thiên tai xảy ra, nhà trường lại lo lắng về sự an toàn, điều kiện sinh hoạt và việc học của học sinh. Chúng tôi chủ động kết nối các tổ chức, nhà hảo tâm, vận động nguồn lực hỗ trợ kịp thời, giúp các em vơi bớt khó khăn và duy trì việc đến trường.

Từ sự đồng lòng của tập thể, nhà trường từng bước cải thiện cơ sở vật chất, đổi mới hoạt động dạy học và xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc. Với tôi, niềm vui lớn nhất không chỉ là những danh hiệu đạt được, mà còn là sự trưởng thành của đội ngũ, tiến bộ của học sinh và niềm tin của phụ huynh, Nhân dân.

Gieo yêu thương nơi miền biên viễn

(Cô giáo Bùi Thị Phú, Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Hướng Phùng, xã Hướng Phùng)



Cô giáo Bùi Thị Phú trong hành trình thiện nguyện - Ảnh: **N.M**

● **P.V:** ***Điều gì đã níu chân cô suốt 22 năm công tác tại vùng biên giới Hướng Phùng? Có kỷ niệm nào khiến cô nhớ mãi?***

- Cô giáo Bùi Thị Phú: Năm 2004, tôi lên Hướng Phùng làm nhiệm vụ phổ cập giáo dục với lời hẹn "đi 2 năm rồi về". Nhưng tình người nơi đây cứ thế níu chân, đến nay đã trọn 22 năm tôi gắn bó với vùng đất này. Tấm lòng mộc mạc của bà con Bru-Vân Kiều và ánh mắt hồn nhiên của học sinh đã biến Hướng Phùng thành quê hương thứ hai của tôi lúc nào không hay.

Làm giáo viên vùng cao là quen với những ngày băng rừng, lội suối đến từng nhà vận động học sinh. Có hôm mưa rừng ướt sũng áo quần, nhưng sáng hôm sau thấy các em đến lớp đầy đủ, chúng tôi lại vui mừng, bảo nhau: Hôm nay lớp không vắng em nào. Chính những niềm vui giản dị ấy đã níu chân tôi ở vùng biên giới này.

Tôi nhớ mãi kỳ thi tốt nghiệp lớp 9 năm ấy. Sát giờ thi, một học sinh ở thôn Chênh Vênh vẫn chưa đến trường. Tôi vội vượt suối, băng dốc tìm đến nhà thì thấy em ngồi lặng lẽ ở góc nhà. Em lí nhí: "Áo em chưa khô kịp, em không có áo mặc…". Thương học trò, tôi động viên rồi mượn áo của bố, dép của em gái cho em đến trường. Vậy mà gần cổng trường, em lại ngập ngừng: "Cô ơi, em không có bút!".

Khoảnh khắc ấy khiến tôi càng thấm thía những thiếu thốn mà học trò vùng cao phải đối mặt. Ở nơi này, người giáo viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà đôi khi còn phải làm cha, làm mẹ, chăm lo cho các em từ chiếc áo, đôi dép, cây bút đến từng bữa ăn, để con đường đến trường không bị gián đoạn.

● **P.V:** ***Có phải những câu chuyện trên đã thôi thúc cô tích cực kết nối các nguồn lực hỗ trợ học sinh khó khăn và tham gia hoạt động cộng đồng?***

- Cô giáo Bùi Thị Phú: Đúng vậy. Đó là tình yêu thương và sự thấu cảm dành cho bà con, học sinh vùng cao. Tôi luôn thấy học trò nơi đây phải chịu nhiều thiệt thòi so với bạn bè cùng trang lứa: Có em không đủ áo ấm khi mùa đông đến, bữa ăn còn thiếu thốn, thậm chí có nguy cơ bỏ học vì hoàn cảnh gia đình. Vì thế, tôi chưa bao giờ chỉ xem các em là học sinh của mình, mà luôn coi như con em trong gia đình.

Chính những trăn trở ấy thôi thúc tôi kết nối các nhà hảo tâm, vận động hỗ trợ áo ấm, sách vở và đồ dùng học tập cho các em. Tôi mong sự chung tay của cộng đồng sẽ giúp học sinh vùng cao vơi bớt khó khăn, có thêm điều kiện đến trường và hướng tới tương lai.

Ươm mầm tương lai

(Cô giáo Cao Thị Lệ Hằng, Trường mầm non số 1 Kim Phú, xã Kim Phú)

● **P.V:** ***Hành trình trở thành người Rục đầu tiên vào đại học của em đã nhận được sự giúp đỡ như thế nào từ thầy cô, nhà trường và các nhà hảo tâm?***

- Cô giáo Cao Thị Lệ Hằng: Với em, hành trình đến giảng đường đại học là một chặng đường đặc biệt, bởi em là người đầu tiên trong cộng đồng người Rục ở bản Mò O Ồ Ồ (nay là bản Yên Hợp) đỗ đại học. Những ngày đầu xa nhà em rất lo lắng, nhưng thật may mắn là trong suốt 4 năm học, em luôn nhận được sự quan tâm, động viên của các chú Bộ đội Biên phòng, thầy cô và bạn bè.

Em được miễn phí ký túc xá, nhận nhiều học bổng và sự giúp đỡ thiết thực. Đặc biệt, bác Vũ Đại Thắng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Quảng Bình cũ, đã hỗ trợ em mỗi tháng 3 triệu đồng sinh hoạt phí trong suốt 4 năm. Đó là sự giúp đỡ khiến em rất xúc động và biết ơn. Những tình cảm ấy là động lực để em nỗ lực học tập, trưởng thành và luôn tự nhủ phải cố gắng hơn nữa, để không phụ lòng những người đã giúp đỡ mình, đồng thời có thể trở về đóng góp cho quê hương.



Giờ lên lớp của cô giáo trẻ Cao Thị Lệ Hằng - Ảnh: **N.M**

● **P.V:** ***Khi trở thành cô giáo trên chính quê hương mình, em có cảm xúc như thế nào? Em mong muốn điều gì cho những học trò nhỏ cùng bản làng?***

- Cô giáo Cao Thị Lệ Hằng: Khi được trở về bản dạy mầm non, em có rất nhiều cảm xúc đan xen: vừa lo lắng, vừa vui mừng và hạnh phúc. Lo lắng vì đây là năm đầu tiên em đi dạy, em còn nhiều bỡ ngỡ, chưa biết mình có thể làm tốt vai trò của một cô giáo hay không, các em nhỏ có nghe lời và tiếp nhận những điều mình dạy hay không.

Nhưng sau 4 năm học tập xa nhà, em được trở về quê, được gặp gỡ và dạy dỗ những em nhỏ cùng bản làng. Nghe các em gọi mình là cô, em thực sự xúc động. Điều hạnh phúc hơn cả là môi trường làm việc không hề xa lạ. Em nhận được sự gần gũi, thân thiện của đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh. Làm cô giáo, em cũng hiểu hơn những khó khăn mà trẻ em trong bản đang gặp phải. Em mong muốn không chỉ dạy các em kiến thức mà còn giúp các em mạnh dạn, tự tin và thích đến trường hơn. Em sẽ tiếp tục học hỏi, cố gắng làm tốt công việc để góp phần chăm lo cho các em và quê hương mình.

NGỌC MAI *(thực hiện)*

● NGUYỄN ANH TRÍ

Nơi rừng lá đỏ phong hương

Bạn đã đến chưa rừng phong hương Quảng Trị?
Đất Việt quê mình mà cứ ngỡ trời Âu
Từ biếc xanh lá cứ chuyển màu
Thành sắc đỏ - vàng - cam/tuyệt đẹp...

Hồ Rào Quán biếc xanh màu nước
Với bóng cây phong cổ thụ soi mình
Hồ ôm cây gợn sóng lung linh
Cây quyện bóng hồ mênh mông nhung nhớ

Đỉnh Cu Vơ dưới sắc trời rạng rỡ
Một biển mây biến ảo hình hài
Đứng nơi đây giữa lồng lộng đất trời
Thấy đất nước mình biết bao tươi đẹp

Xa xa kia là đồi Voi Mẹp
Đá khổng lồ tạo dáng voi quỳ
Chắc mến đất này voi chẳng muốn đi
Mà voi cứ quỳ đợi người chiêm ngưỡng

Đây thác Chênh Vênh có làng du lịch
Kia đèo Sa Mù, kìa thác Tà Puồng
Thấp thoáng bản làng khu danh thắng Đakrông
Gái Vân Kiều xinh, trai Pa Kô mạnh khỏe...

Cả rừng phong hương vươn cành vẫy vẫy
Bạn hãy về đây, mời bạn về đây
Về với nước non, về với trời mây
Nơi Quảng Trị mùa phong hương lá đỏ!



Minh họa: **T.H**

● NGUYỄN VĂN TRÌNH

Mái trường xưa

Tháng mười một
trời nghiêng màu nắng nhạt
ta trở về, tìm lại một miền xưa
nửa thế kỷ, thời gian trôi nhanh quá
mái trường xưa, còn nguyên vẹn một thời

Bạn bè nay gặp mặt
mắt cười rưng rưng lệ
những dáng hình xưa, còn thấp thoáng đâu đây
tóc đã bạc, thời gian in khóe mắt
mà tiếng cười, còn trẻ tựa năm nào

Ghế đá lặng nghe
mùa thu đang trở giấc
hàng phượng già, lay bóng nắng sân quen
lối nhỏ ấy, từng in bao bước trẻ
nay đón ta về, giữa những dịu êm

Khung cửa lớp
mở niềm thương, nỗi nhớ
bảng đen, phấn trắng, bụi thời gian
chỗ ngồi cũ, như vẫn còn nguyên hơi ấm
tiếng thầy, cô còn vọng phía xa xăm



Minh họa: **H.P**

Tháng tri ân
lòng nghiêng về phía ấy
ở nơi này còn đọng trong ký ức
có người đã thành mây viễn xứ
vẫn hiện về trong sâu thẳm lòng ta

Năm mươi năm
nửa đời thương nhớ
gặp lại thanh xuân giữa tuổi xế chiều
mai dẫu bạn bè về nơi muôn nẻo
mái trường xưa, vẫn còn neo đậu mãi trong tim...



Minh họa: **H.H**

Hương phấn còn vương

Mỗi lần nghe ca khúc "Bài ca người giáo viên nhân dân" của nhạc sĩ Hoàng Vân hay "Nghề giáo tôi yêu" của nhạc sĩ Bùi Anh Tú là cả một miền ký ức, bao kỷ niệm đẹp về mái trường, thầy cô trong tôi lại ùa về. Bằng giai điệu tha thiết, ca từ giàu cảm xúc, các tác phẩm đã tôn vinh vẻ đẹp cao quý của nghề giáo-nghề "không trồng cây vào đất" mà gieo những hạt mầm tri thức, vun đắp tâm hồn, chắp cánh ước mơ, dâng cho đời những mùa hoa thơm, trái ngọt.



Thầy, cô giáo là những người truyền đạt kiến thức, nâng đỡ ước mơ cho các em học sinh - Ảnh: **NH.V**

Trong miền ký ức tuổi thơ, tôi vẫn luôn nhớ cô giáo mầm non đã kiên nhẫn dạy tôi từng lời ăn tiếng nói, giúp tôi biết phát âm rõ ràng và hình thành những thói quen tốt trong cuộc sống. Tôi nhớ hình ảnh những cô giáo tiểu học ân cần nắm tay giúp tôi tập viết những nét chữ đầu tiên... Rồi cứ thế, qua từng lớp học, mái trường, biết bao người thầy, người cô đã cho tôi hành trang kiến thức và những bài học làm người.

Người để lại trong tôi nhiều ấn tượng sâu đậm nhất là thầy giáo chủ nhiệm năm lớp 9, thời điểm tôi về quê nội ở Hưng Yên sống với bà nội. Từ nhỏ, tôi sống cùng bố mẹ ở quê ngoại Quảng Trị đầy nắng gió nên những ngày đầu tiên đặt chân đến quê nội, tôi luôn có cảm giác xa lạ, từ giọng nói, nếp sinh hoạt, món ăn đến mái trường và những người bạn mới.

Tôi vốn yêu thích môn Văn nhưng lại không mấy tự tin với môn Toán, trong khi thầy chủ nhiệm năm ấy lại là giáo viên dạy Toán. Giữa những giờ học với bảng đen và con số, phép tính, tâm trí tôi đôi khi lại "trôi" về cánh đồng làng, nơi có cánh diều no gió và đàn trâu thong thả gặm cỏ... Có hôm, trong giờ dạy của thầy, tôi lại lặng lẽ ghi những cảm xúc ấy vào trang giấy, tập tành viết văn, làm thơ.

Thỉnh thoảng, tôi bắt gặp ánh mắt thầy nhìn xuống. Mỗi lần như thế, tôi vội vàng gấp trang giấy, giả vờ chăm chú vào cuốn sách Toán. Một hôm, thầy vừa giảng bài vừa thong thả đi xuống cuối lớp. Đến lần thứ hai đi ngang qua bàn tôi, thầy đặt viên phấn xuống và gọi tôi lên bảng giải bài tập. Tôi cầm viên phấn, đứng trước bảng đen nhìn thầy mà nước mắt cứ chực trào. Bên dưới, vài tiếng xì xào vang lên: "Bài dễ thế mà cũng không làm được…".

Tôi nghĩ mình sẽ bị thầy trách mắng. Nhưng không, thầy nhẹ nhàng nói với cả lớp rằng, hôm nay bạn chưa làm được bài tập, nhưng thầy tin rằng, ngày mai bạn sẽ học tốt hơn. Rồi thầy động viên cả lớp cổ vũ để tôi cố gắng. Lời nói nhẹ nhàng ấy đã giúp tôi thoát khỏi cảm giác xấu hổ, mặc cảm. Thầy đã chọn cách tin tưởng và trao cho tôi cơ hội.

Cuối buổi học hôm ấy, thầy dắt chiếc xe đạp đến bên tôi và bảo lên xe để thầy chở về. Thường ngày, tôi vẫn phải đi bộ một quãng đường khá dài, băng qua cánh đồng mới về đến nhà bà nội. Được thầy ngỏ lời, tôi vừa vui mừng, vừa ngại ngần. Thấy tôi còn lưỡng lự, thầy mỉm cười ân cần: "Em cứ lên xe, thầy muốn đến thăm bà nội em nữa".

Hôm ấy, thầy đã dành thời gian trò chuyện cùng hai bà cháu. Biết hoàn cảnh của tôi, thầy ân cần thăm hỏi, động viên và dành cho tôi sự quan tâm, yêu thương như một người thân trong gia đình. Thầy còn tặng tôi những cuốn sách giải Toán, kiên nhẫn hướng dẫn lại từ những kiến thức căn bản nhất. Bằng sự tận tâm và nhẫn nại ấy, thầy từng bước giúp tôi hiểu bài, thêm tự tin và dần tìm thấy niềm yêu thích môn Toán.

Với tất cả học sinh, thầy luôn quan tâm, nhất là những em học yếu, nghịch ngợm, hay có hoàn cảnh khó khăn. Tôi vẫn nhớ câu chuyện hai bạn trong lớp nghe lời người khác rủ rê, bỏ nhà ra đi cùng kẻ xấu. Ngay khi nhận được tin, thầy cùng gia đình tất tả lên đường trong đêm để tìm kiếm và kịp thời đưa các bạn trở về.

Từ sự việc ấy, thầy dành nhiều thời gian hơn để trò chuyện, chia sẻ với chúng tôi về những điều ngoài trang sách. Thầy giúp chúng tôi nhận biết những cạm bẫy, nguy cơ mà ở lứa tuổi mới lớn, đôi khi chúng tôi chưa đủ hiểu biết để nhận ra. Có lúc, thầy như một người bạn cùng trò chuyện, vui đùa với chúng tôi; có khi lại nghiêm khắc như người cha nếu thấy chúng tôi mắc lỗi; lúc lại ân cần, dịu dàng như người mẹ, luôn nhắc nhở và động viên đám học trò tinh nghịch.

Năm tháng dần trôi, tôi trưởng thành, rời xa mái trường xưa và bước vào cuộc sống với những mối quan hệ, trải nghiệm mới. Công việc đã cho tôi cơ hội gặp gỡ, tiếp xúc với nhiều thầy cô ở những ngôi trường, vùng quê khác nhau trên quê hương Quảng Trị. Càng đi nhiều, càng hiểu hơn về nghề giáo, tôi càng thêm yêu quý và trân trọng những người đang ngày đêm gắn bó với sự nghiệp trồng người. Tôi nhận ra rằng, phía sau mỗi trang giáo án, mỗi giờ lên lớp tưởng chừng bình dị là biết bao câu chuyện đẹp về lòng tận tụy, sự hy sinh thầm lặng và tình yêu thương dành cho học trò.

Đó câu chuyện của cô giáo Lê Thị Thu Liên, công tác tại Trường mầm non Hướng Việt, xã Hướng Lập, một địa bàn còn nhiều khó khăn. Bằng tình yêu với nghề, với trẻ, cô luôn phối hợp cùng chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động trẻ trong độ tuổi đến trường. Với cô, mỗi đứa trẻ được đi học là thêm một niềm vui, mỗi em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn được tiếp thêm sự nâng đỡ là thêm một hy vọng. Năm học 2025-2026, cô còn

● TRẦN ĐÌNH NGÔN

Mẹ và cô giáo vùng cao

Chiều buông
mẹ tựa lưng vào vách nứa
bên bếp lửa sàn
nghe tiếng trống trường vọng lại
nghĩ về cô giáo cắm bản nơi lưng đèo

Thương...

Một người con từ miền xuôi lên đây
gom từng con chữ cho bản làng
mẹ ngược ngàn tuốt lúa
cô giáo cùng các con
đọc bài

Đọc cả ước mơ bay qua đỉnh núi
tấm áo của mẹ bạc màu
tà áo dài của cô lấm lem bùn đất
sợi chỉ chàm phai
sợi phấn trắng rơi
cùng gieo lại mầm xanh xưa

đêm sương lạnh nghe tiếng suối hát ca
lớp học vùng cao đèn khuya thắp lửa
mẹ nhìn bậc cầu thang trống trải
cầu mong cho cô giáo bản mình
bình an!

Bếp lửa sưởi ấm căn nhà nhỏ
Ngoài kia ánh trăng vàng cùng thức trong đêm...

nhận đỡ đầu một học sinh thuộc hộ nghèo, gia đình đông con, đồng hành cùng gia đình trong quá trình chăm sóc, giáo dục cháu…

Một câu chuyện khác cũng để lại trong tôi nhiều xúc động là việc làm đầy ý nghĩa của các thầy, cô giáo Trường THPT Trần Phú với các hoạt động quan tâm hỗ trợ giáo viên là vợ bộ đội, giáo viên công tác xa nhà, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bằng nhiều hoạt động thiết thực như linh hoạt trong bố trí lịch dạy, thường xuyên thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ học tập; Trường THPT Ngô Quyền với việc thành lập và duy trì Quỹ "Giúp bạn đến trường" suốt 15 năm qua; Trường THPT Tuyên Hóa tổ chức nhiều chuyến đi nghĩa tình, mang yêu thương đến với học sinh nghèo, cận nghèo, trẻ mồ côi, khuyết tật và những em không may gặp biến cố trong cuộc sống, nhất là vào các dịp lễ, Tết hay đầu năm học mới.

Điều đáng quý hơn là qua những chuyến đi ấy, học sinh không chỉ được chứng kiến những khó khăn, thiếu thốn của bạn bè mà còn được lắng nghe những câu chuyện về nghị lực vươn lên trong cuộc sống. Từ đó, các em hiểu hơn giá trị của sự sẻ chia, biết trân trọng những gì mình đang có và nuôi dưỡng lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm với cộng đồng. Những bài học về tình yêu thương cứ thế thấm sâu vào tâm hồn các em một cách tự nhiên, nhẹ nhàng.

Càng đi nhiều, gặp gỡ nhiều, tôi càng nhận ra rằng, nghề giáo không chỉ gói gọn trong những giờ lên lớp hay những bài giảng trên bục giảng. Đằng sau mỗi người thầy, người cô là một thế giới của yêu thương và trách nhiệm. Có những hy sinh chẳng thể gọi tên, những việc làm không cần được nhắc đến, những tấm lòng cứ lặng lẽ trao đi mà không mong nhận lại. Thầy, cô giáo là những người truyền đạt kiến thức, nâng đỡ ước mơ và chở che những tâm hồn non trẻ, giúp học trò biết sống tử tế và có niềm tin vào ngày mai. Họ như những loài hoa bình dị, chẳng cần phô sắc rực rỡ nhưng vẫn âm thầm tỏa hương, lặng lẽ làm đẹp cho đời.

NHẬT VĂN

Thác Ma
-Làm sao đi hết một dòng sông!

Bắt nguồn từ dãy Trường Sơn ở độ cao từ 800 đến hơn 1.100m so với mực nước biển, dòng Thác Ma như một dải lụa biếc xanh vắt ngang vùng đất xã Nam Hải Lăng, phía đối diện là phường Phong Điền của TP. Huế.



Thác Chờông trên dòng Thác Ma - Ảnh: **P.T.L**

Là một chi lưu quan trọng của dòng Ô Lâu, nên Thác Ma còn có tên gọi là "Ô Lâu tả trạch". Như dòng đời, dòng sông cũng thay đổi theo thời gian. Đón chúng tôi ở bến đò thôn Tây Chánh, ông Vũ Viết Kiền năm nay ngoài 80 tuổi bồi hồi chỉ tay xuống dòng sông rồi khe khẽ: "Chỗ ni hồi tui khoảng 10 tuổi ngày mô cũng lội qua lội về, còn bây giờ qua sông thì phải lụy đò…

Càng đi về phía thượng nguồn, dòng Thác Ma càng trở nên cạn, hẹp dần và xuất hiện nhiều ghềnh thác. Vì thế chúng tôi phải chuyển sang loại thuyền nhỏ thân dài bằng kim loại mới có thể chống chọi với đá ngầm và dòng nước xoáy.

Nếu như đoạn sông từ cầu Mỹ Chánh đến Khe Mương, người lái đò thong thả bao nhiêu thì từ Khe Mương ngược lên phía thượng nguồn lại vất vả bấy nhiêu. Đúng như người xưa thường nói: "Sông có khúc, người có lúc".

Càng đến gần con thác đầu tiên, dòng nước trở nên trong và xanh hơn. Chúng tôi có cảm giác như lướt đi giữa một bức tranh thủy mặc. Theo lời người lái đò, hành trình ngược dòng Thác Ma mọi người phải vượt qua 18 con thác với những tên gọi như: Thác Rong, thác Quả, thác Chuối, thác Hoa Lim, thác Trâu Đằm, thác Bãi Chợ… và thác Chờông, thác Kèn, thác Ao, thác Vụng...

Có lẽ người xưa khi đặt tên mỗi con thác đã gắn với đặc điểm của chúng. Ví như thác Hoa Lim vì đoạn sông có nhiều cây gỗ lim, thác Bãi Chợ là nơi phu rừng thường gặp gỡ mua bán. Lại có con thác hình thù như chiếc bát úp ngược nên tiếng địa phương gọi là thác "Úp Đọi"... Hiểu thì như vậy nhưng không ai biết những tên gọi ấy có từ bao giờ. Chỉ biết rằng mỗi lần vượt thác, trong khi ai cũng hồi hộp, lo lắng, nhưng vợ chồng người lái đò thì vẫn cứ thong thả ung dung, có lẽ vì họ đã quá tường tận về tâm tính của dòng sông. Chồng cầm lái, vợ chống mũi, chẳng nói một lời mà vẫn hiểu nhau. Nhìn từng động tác dứt khoát, mạnh mẽ của vợ chồng người lái đò, chúng tôi chợt hiểu vì sao người xưa đã đặt tên là thác "Gân", thác "Kỳ"… Nhưng tạo hóa cũng công bằng. Sau mỗi con thác, dòng nước lại trở nên bình lặng và bao dung, như muốn dành chút thời gian cho người lái đò được nghỉ ngơi để lấy sức mà đi tiếp.

Có những con thác, chúng tôi phải cùng nhau đưa con thuyền ngược nước. Những lúc như thế mới hiểu hết ý nghĩa của sự sẻ chia, đồng lòng đồng sức. Để rồi cái cảm giác đau rát khi bàn chân chạm vào đá suối, hình như ai đó bất chợt nhận ra mình đã quen đi giày đi dép, và cũng đã xa quê lên phố từ lâu rồi!

Dưới chân thác Quả, vợ chồng người lái đò lặng lẽ ngược dòng, còn chúng tôi tranh thủ ghé thăm "cốc" nhỏ của một cư sĩ bên sông. Gọi là cốc, vì chỉ là một ngôi nhà nhỏ bằng cây rừng và mái lá. Vị cư sĩ có pháp danh là Nguyên Thông, quê gốc ở làng An Thơ, xã Nam Hải Lăng nơi cuối dòng Ô Lâu. Theo như lời của vị cư sĩ, sau bao năm tháng bôn ba với cuộc đời, ông đã quay về bên dòng Thác Ma để được hòa mình cùng cỏ cây, hoa lá, gió núi mưa ngàn, và để làm bạn tri âm tri kỷ với dòng sông.

Mặc dù sống ẩn dật, nhưng tư tưởng nhập thế của đức Phật vẫn là đuốc tuệ soi đường trong mỗi việc ông làm. Cũng vì thế mà ông đã mang giống dừa xiêm và xoài từ miền Nam về lập vườn, rồi lặn lội hàng chục cây số đường rừng, tìm mua những chiếc máy cày đã hư hỏng, mày mò bắt chúng "sống lại" để trở nên hữu ích. Trước lúc chia tay, hỏi ra mới biết, cư sĩ Nguyên Thông từng là kỹ sư Đại học Kỹ thuật Phú Thọ-Sài Gòn trước năm 1975.

Đối diện với cốc nhỏ của cư sĩ Nguyên Thông, bên kia sông từng có ngôi chùa của một vị tu sĩ từ xứ Huế ra tạo lập. Trước cửa chùa có đôi câu đối:

"Gió mát trăng thanh, khoáng khoát bao la, tĩnh lặng thoát tâm hồn
Non xanh nước biếc, vạn vật hòa ca, mây ngàn không vướng bận"

Nhưng vì không có người chăm sóc nên khung cảnh dần trở nên hoang vắng tiêu điều. Thế mới biết khi tâm còn động vọng thì dù tiên cảnh cũng khó giữ được chân người.

Rời thác Quả, chúng tôi hướng lên thác Chờông. Đường đi tuy không quá xa nhưng vẫn đầy thử thách, bởi những tảng đá ngầm có thể làm thủng thuyền bất cứ lúc nào, nhiều lần chúng tôi phải rời thuyền để đi bộ. Thác Chờông là một trong những ngọn thác đẹp nhất trên dòng Thác Ma. Giữa lòng thác là một tảng đá rất lớn, liền một khối và tương đối bằng phẳng; xung quanh lại có những phiến đá hình chiếc ghế như đang đón đợi lữ khách dừng bước nghỉ ngơi, trong khi dòng nước cứ miệt mài len lỏi chảy qua từng kẽ đá, như hằn sâu nhịp bước thời gian "Nước chảy đá mòn..."

Tiếp tục ngược lên dãy Trường Sơn, sau gần trọn một ngày băng nghềnh vượt thác, điểm dừng chân tiếp theo của chúng tôi là thác Kèn. Từ xa xưa, thác Kèn nguyên là một dãy núi đá, nhưng bị dòng nước chia cắt, bào mòn theo thời gian, tạo nên những phiến đá có hình thù và màu sắc khác nhau. Vào mùa lũ, thác Kèn gần như chìm dưới mặt sông, nhưng mỗi độ xuân về, nước sông xuống thấp là lúc thác Kèn phát lộ. Hai bên bờ, các loài hoa rừng lại đua nhau khoe sắc, trên những phiến đá, cây rừng lại nảy mầm để bắt đầu một chu kỳ sinh sôi mới.

Đặc biệt, thác Kèn là vùng đất vẫn còn lưu dấu bản làng của đồng bào Pa Kô từ hàng trăm năm trước. Những bến sông, những bãi cát tưởng chừng như vẫn còn thấp thoáng đâu đó hình bóng của những nàng sơn nữ ngày xưa… Còn bây giờ, hàng năm cứ vào dịp cuối xuân đầu hạ, một số gia đình người Pa Kô từ vùng đất A Lưới xa xôi vẫn lặn lội vượt suối sâu, núi cao, mang theo lễ vật trở về thăm lại đất tổ bên sông.

Đi qua thác Kỳ, thác Gân, thác Chờông, thác Kèn, thác Ao... lưu luyến trước cảnh đẹp mà tạo hóa đã dày công tạo dựng, có người lặng lẽ mang về một nhánh đỗ quyên rừng, một hòn đá nhỏ làm kỷ niệm, nhưng cũng có người cứ tần ngần trước những gốc cây vối bên sông, vì cứ bâng khuâng nhớ về bát nước vối mẹ nấu ngày còn ấu thơ…

Ngày hôm sau chúng tôi bắt đầu xuôi dòng Thác Ma. Cứ tưởng vượt thác mới gian nan, nhưng thực ra xuôi thác cũng không kém phần gian nan vất vả. Vợ chồng người lái đò phải hợp lực ghìm giữ con thuyền đừng trôi quá nhanh để tránh bị va vào ghềnh đá. Họ như cố đẩy con thuyền ngược về phía dòng chảy.

Dừng chân ở Khe Mương, Tân Lý... Những người dân từng làm nghề chài lưới giờ đây đã chuyển hẳn lên bờ, sống dựa vào đất đai. Cùng với cây tre, rừng keo tràm, những vườn chè là nguồn thu nhập quan trọng của nhiều gia đình, tạo nên thương hiệu chè Mỹ Chánh nức tiếng khắp vùng.

Theo các nhà địa chất, vì chảy qua vùng đất nhiều ghềnh đá và truông cát nên dòng Thác Ma khi đến Nam Hải Lăng đã trở nên ngọt ngào và trong xanh hơn. Còn với chúng tôi, sau bao phen lên thác xuống ghềnh, Thác Ma càng trở nên tĩnh lặng và khiêm nhường như một người từng trải.

Chiều về trên sông, ánh tà dương buông phủ, thấp thoáng những con thuyền nhỏ vẫn neo đậu bến sông quê. Trong màu nước huyền ảo mơ màng hình như còn in bóng những câu chuyện lập thân, lập nghiệp của các bậc tiền nhân như tiến sĩ Bùi Dục Tài, Phó tướng đạo Thuận Hóa Hoàng Bôi…, những con người tài hoa và nghĩa khí đã đi vào trang sách Ô Châu cận lục của Tiến sĩ Dương Văn An. Thác Ma vẫn lặng lẽ trôi, như một chứng nhân ôm vào mình những giấc mơ gởi gắm của bao người.

PHAN TÂN LÂM

Giữa đất Lào tiếng Việt vẫn ngân vang

Gần 15 năm gắn bó với bục giảng trên đất nước Lào, thầy giáo Trương Văn Phương (SN 1987), xã Lệ Ninh đã dành trọn tâm huyết và tình yêu nghề để truyền dạy tiếng Việt cho học sinh nước bạn. Mỗi bài giảng không chỉ mở ra cánh cửa tri thức, nuôi dưỡng tình yêu tiếng Việt trong các thế hệ học trò mà còn góp phần kết nối văn hóa, vun đắp tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam-Lào.



Mỗi giờ học là dịp để các em thêm yêu tiếng Việt và hiểu hơn về cội nguồn - Ảnh: **NVCC**

GIỮ HỒN TIẾNG VIỆT TRÊN ĐẤT BẠN

Sáng đầu tuần, tại Trường tiểu học và THCS Thống Nhất, tỉnh Khăm Muồn, lớp học của thầy Trương Văn Phương lại vang lên những tiếng tập đọc tiếng Việt của các em học sinh lớp 3. Giọng đọc còn ngập ngừng và chưa chuẩn từng âm sắc nhưng các em vẫn say sưa đọc hết 5 điều Bác Hồ dạy. Đứng trên bục giảng, thầy Phương kiên nhẫn lắng nghe, hướng dẫn từng câu đọc cho các em. Đây là công việc quen thuộc gần 15 năm qua thầy đã gắn bó. Với thầy, mỗi tiết học tiếng Việt không đơn thuần là truyền đạt kiến thức, mà còn là hành trình giúp những đứa trẻ sinh ra và lớn lên trên đất Lào thêm hiểu, thêm yêu tiếng mẹ đẻ.

Thầy Phương tâm sự: "Dạy tiếng Việt cho con em kiều bào ở Lào chưa bao giờ là công việc dễ dàng. Bởi với nhiều học sinh, tiếng Việt không phải là ngôn ngữ được sử dụng thường xuyên trong sinh hoạt hằng ngày. Sinh ra và lớn lên tại Lào, nơi tiếng Lào chiếm ưu thế trong giao tiếp, các em ít có cơ hội tiếp xúc và thực hành tiếng Việt. Lâu dần, tiếng mẹ đẻ trở nên xa lạ, khiến việc tiếp thu, ghi nhớ và sử dụng ngôn ngữ này gặp không ít khó khăn".

Nhằm khơi dậy tình yêu tiếng Việt cho các em, trong mỗi giờ lên lớp, thầy Phương luôn tìm cách đưa tiếng Việt đến gần hơn với học sinh bằng những phương pháp giảng dạy sinh động, dễ hiểu. Thầy không chỉ chú trọng rèn luyện kỹ năng nghe, đọc, viết mà còn khuyến khích các em mạnh dạn giao tiếp, bày tỏ suy nghĩ bằng tiếng Việt. Những câu chuyện về quê hương, đất nước, những bài thơ, bài hát và nét đẹp văn hóa Việt Nam cũng được thầy lồng ghép vào bài giảng. Qua từng tiết học, tiếng Việt không còn đơn thuần là những con chữ trên trang sách mà dần trở thành ngôn ngữ thân thuộc, khơi dậy tình yêu và niềm tự hào về cội nguồn trong mỗi học sinh.

Để đồng hành cùng các em trên hành trình học tập, thầy Phương đã chủ động học tiếng Lào. Nhớ lại những ngày đầu mới sang Lào, rào cản ngôn ngữ khiến việc truyền đạt tiếng Việt cho các em trở nên khó khăn, vậy là thầy Phương quyết tâm tự học. Chữ viết Lào thuộc hệ ngôn ngữ Tai-Kadai nên khác biệt hoàn toàn tiếng Việt, gây không ít khó khăn trong việc tiếp cận. Nhưng với sự kiên trì, thầy tranh thủ thời gian tự học, đến nay, thầy đã sử dụng thành thạo tiếng Lào trong viết và giao tiếp.

Với thầy, dạy tiếng Việt không chỉ dừng lại ở việc giúp học sinh đọc thông, viết thạo mà còn là trao cho các em tình yêu đối với ngôn ngữ và văn hóa dân tộc. Bởi khi tiếng Việt được nuôi dưỡng bằng tình yêu, các em sẽ có thêm động lực để học tập, gìn giữ và sử dụng tiếng mẹ đẻ trong cuộc sống. "Hiện tại, tôi đang xây dựng kế hoạch cuộc thi "Em yêu tiếng Việt" để tổ chức vào dịp 20/11 sắp tới. Đây là năm thứ hai cuộc thi được tổ chức tại trường. Năm 2025, xuất phát từ mong muốn tạo ra một sân chơi giúp các em có cơ hội thực hành, giao tiếp và nuôi dưỡng tình yêu với tiếng Việt, tôi đã mạnh dạn đề xuất ý tưởng tổ chức cuộc thi này và được nhà trường ủng hộ. Qua lần tổ chức đầu tiên, các em rất hào hứng tham gia và có thêm động lực học tiếng Việt. Vì vậy, tôi mong muốn cuộc thi sẽ trở thành hoạt động thường niên, góp phần khơi dậy niềm yêu mến quê hương, đất nước và văn hóa dân tộc. Hy vọng thông qua những hoạt động như thế này, các em sẽ ý thức gìn giữ tiếng mẹ đẻ, để dù sinh ra và lớn lên trên đất nước Lào, tiếng Việt vẫn luôn được các em trân trọng và gìn giữ", thầy Phương chia sẻ.

Năm 2018, thầy giáo Trương Văn Phương xây dựng gia đình với cô giáo người Việt. Chung mái ấm, chung tình yêu với nghề, gia đình nhỏ trở thành điểm tựa bình yên, tiếp thêm động lực để thầy vững lòng với cuộc sống nơi đất bạn. Thầy Phương mong muốn sẽ gắn bó với đất nước Lào, cùng vợ tiếp tục hành trình gieo chữ, nuôi dưỡng tình yêu tiếng Việt cho các em học sinh Lào.

ÂM THẦM KẾT NỐI VĂN HÓA, TÌNH HỮU NGHỊ

15 năm gắn bó với đất nước Lào, thầy Phương đã dìu dắt nhiều thế hệ học sinh trưởng thành. Qua từng bài giảng của thầy, tiếng Việt không chỉ được gìn giữ mà tình yêu dành cho đất nước, con người và văn hóa Việt Nam trong các em cũng ngày một lớn lên. Từ những tình cảm được vun đắp ấy, nhiều học sinh đã lựa chọn Việt Nam là nơi tiếp tục học tập, viết tiếp hành trình gắn bó với quê hương cội nguồn.

Một trong những học trò từng được thầy Phương dìu dắt từ bậc tiểu học là Bounthavy Sompisouk (SN 2005), hiện là sinh viên năm nhất, ngành Công nghệ thông tin, Học viện công nghệ Bưu Chính Viễn Thông. Từ những bài học tiếng Việt đầu tiên, cùng những câu chuyện về quê hương, đất nước và con người Việt Nam được thầy Phương truyền tải trên lớp, tình yêu dành cho đất nước Việt Nam ngày càng lớn dần trong em. Không chỉ giúp Bounthavy Sompisouk có thêm kiến thức về ngôn ngữ, những bài giảng ấy còn khơi gợi mong muốn được tìm hiểu, trải nghiệm và gắn bó với Việt Nam. Để rồi, lựa chọn du học tại Việt Nam cũng trở thành một dấu mốc ý nghĩa trong hành trình trưởng thành của chàng trai trẻ người Lào.

Bên cạnh việc nuôi dưỡng, gắn kết cội nguồn cho các em Việt kiều Lào, thầy Phương còn tích cực tham gia các hoạt động gìn giữ bản sắc văn hóa trong cộng đồng người Việt tại tỉnh Khăm Muồn. Thầy chủ động đề xuất ý tưởng, xây dựng chương trình và phối hợp với Hội người Việt Nam tỉnh tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa như "Vui hội Trăng rằm", đón Tết cổ truyền, dâng hương tưởng niệm tại Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh ở làng Xiềng Vang. Qua đó, các thế hệ người Việt, nhất là thế hệ trẻ có thêm cơ hội tìm hiểu về lịch sử, truyền thống và phong tục quê hương.

Ông Nguyễn Văn Hùng, Chủ tịch Hội Người Việt Nam tỉnh Khăm Muồn cho biết: Dù công tác trên đất bạn Lào với không ít khó khăn, thầy Phương vẫn luôn giữ được sự nhiệt huyết, tận tâm với nghề và trách nhiệm với công việc. Điều đáng quý là thầy không chỉ hết lòng với học trò mà còn luôn dành tình cảm, sự quan tâm cho cộng đồng người Việt tại địa phương. Những đóng góp của thầy rất đáng trân trọng và ghi nhận.

Đ.NGUYỆT

QUẢNG TRỊ TUẦN QUA

Tuần qua, trên địa bàn tỉnh diễn ra một số sự kiện nổi bật:

- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sạ-vẳn-na-khệt (Lào) tổ chức tuần tra song phương, kiểm tra đường biên giới, mốc quốc giới.

Đoàn công tác hai bên đã tiến hành kiểm tra đường biên giới, mốc quốc giới 604, 605 thuộc khu vực biên giới giữa xã Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị và khu vực Đen-sạ vẳn, tỉnh Sạ-vẳn-na-khệt; tìm hiểu công trình kè chống sạt lở bảo vệ mốc quốc giới 606 và tổ chức tuần tra đoạn biên giới trên sông Sê Pôn, từ khu vực Chốt 18 đến Chốt 25.

Đồng chí Vương Quốc Tuấn, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Trị bày tỏ sự vui mừng khi được trực tiếp kiểm tra đường biên giới, các mốc quốc giới, tô son cột mốc và tham dự hoạt động tuần tra song phương trên sông Sê Pôn; đồng thời khẳng định đây là minh chứng sinh động cho tình đoàn kết đặc biệt, sự tin cậy và hợp tác giữa hai tỉnh Quảng Trị và Sạ-vẳn-na-khệt.

- Đồng chí Vương Quốc Tuấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy đã có buổi làm việc với Trường đại học Quảng Bình để nghe báo cáo về thực trạng, chất lượng đào tạo và định hướng phát triển, mở rộng liên kết, hợp tác đào tạo của trường trong thời gian tới.

Dự kiến, sau khi sáp nhập, Trường đại học Quảng Bình sẽ có quy mô đào tạo đa ngành, đa trình độ bao gồm 17 ngành đại học chính quy; đào tạo đại học liên thông, vừa làm vừa học, từ xa; đào tạo trình độ cao đẳng và giáo dục phổ thông liên cấp.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu nhà trường tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị và định hướng phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh để xác định lại vị thế, định hướng phát triển và cơ cấu ngành nghề đào tạo; bảo đảm chậm nhất đến ngày 1/1/2027, trường có thể vận hành ổn định theo mô hình mới…

- Đồng chí Bùi Hoàng Phương, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì buổi làm việc với các sở, ngành, đơn vị về tình hình thực hiện các dự án khu đô thị, khu nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh.

Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Sở Tài chính rà soát, đánh giá cụ thể các dự án chậm tiến độ, làm rõ nguyên nhân, khả năng tiếp tục triển khai và đề xuất phương án xử lý phù hợp. Đối với các dự án chậm tiến độ, chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, Sở Xây dựng phải tập trung đôn đốc, tháo gỡ khó khăn và tham mưu biện pháp xử lý kịp thời…

- Đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri tại các địa phương trước kỳ họp thứ 7 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2026), HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2026-2031.

Tại buổi tiếp xúc, đại biểu HĐND tỉnh đã thông tin đến cử tri dự kiến chương trình kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa IX; tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh và hoạt động của HĐND tỉnh. Cử tri các xã bày tỏ sự phấn khởi trước những kết quả đạt được của tỉnh trên các lĩnh vực, đồng thời gửi gắm các kiến nghị, đề xuất.

TH.H *(tổng hợp)*

“Thầy giáo” dinh dưỡng

Không trực tiếp đứng lớp, không có những tiết giảng bên trang giáo án, nhưng những người làm công tác dinh dưỡng tại các trường mầm non vẫn ngày ngày chăm chút từng bữa ăn cho học sinh. Ở những ngôi trường vùng biên giới Quảng Trị, công việc thầm lặng ấy càng thêm ý nghĩa khi góp phần chăm sóc sức khỏe, nâng bước trẻ em đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên hành trình đến trường.



Công việc hằng ngày của nhân viên dinh dưỡng Hoàng Văn Toàn trong căn bếp Trường mầm non Trường Phú - Ảnh: **P.P**

“NGƯỜI THẦY” TRONG CĂN BẾP

Mỗi ngày, khi học sinh bắt đầu các hoạt động học tập, trong căn bếp của Trường mầm non Trường Phú, anh Hoàng Văn Toàn cũng đã tất bật với công việc của mình. Từ khâu lựa chọn thực phẩm, sơ chế, chế biến đến chuẩn bị từng khẩu phần ăn, mọi công đoạn đều đòi hỏi sự cẩn thận và trách nhiệm.

Ít ai nghĩ rằng, người đàn ông đang gắn bó với căn bếp trường học ấy từng có hành trình nghề nghiệp khá đặc biệt. Sau khi hoàn thành chương trình cao đẳng nấu ăn và thực hiện nghĩa vụ quân sự, anh Toàn trở về địa phương, lựa chọn công việc nhân viên dinh dưỡng tại Trường mầm non Trường Phú. Kiến thức chuyên môn cùng trải nghiệm trong môi trường quân ngũ giúp anh hình thành tác phong làm việc chỉn chu, kỷ luật.

“Với đối tượng phục vụ là trẻ mầm non, một bữa ăn ngon không chỉ nằm ở hương vị mà còn phải bảo đảm dinh dưỡng, vệ sinh và phù hợp với khả năng ăn uống của trẻ. Người làm công tác nuôi dưỡng vì thế không đơn thuần là người nấu ăn mà còn góp phần chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh”, anh Toàn chia sẻ.

Ở Trường mầm non Trường Sơn, công việc chăm lo bữa ăn cho trẻ cũng được duy trì bằng sự tận tâm của đội ngũ nhân viên dinh dưỡng. Hơn 16 năm gắn bó với nghề, chị Trương Thị Quỳnh đã quen với nhịp làm việc tất bật của căn bếp trường học.

Mỗi ngày, chị đảm nhận nhiều công đoạn nối tiếp nhau, từ tiếp nhận, kiểm tra thực phẩm, sơ chế nguyên liệu đến chế biến món ăn, chia khẩu phần cho trẻ. Công việc đòi hỏi sự cẩn trọng, nhất là trong việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng dinh dưỡng.

“Chúng tôi chú trọng lựa chọn thực phẩm bảo đảm chất lượng, thực hiện đúng quy trình chế biến, chia khẩu phần phù hợp với trẻ và giữ gìn vệ sinh khu vực bếp. Mỗi bữa ăn không chỉ cần đủ dinh dưỡng mà còn phải an toàn để phụ huynh yên tâm gửi gắm con em tại trường”, chị Quỳnh chia sẻ.

Không chỉ tổ chức bữa ăn theo thực đơn, các trường mầm non còn chủ động “tăng gia” sản xuất để bổ sung thêm nguồn thực phẩm sạch. Tại Trường mầm non Trường Phú và Trường mầm non Trường Sơn, những luống rau xanh trong mô hình “vườn rau của bé” vừa góp phần cải thiện chất lượng bữa ăn, vừa tạo không gian trải nghiệm để trẻ tập gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch rau. Theo báo cáo của các nhà trường, nguồn rau từ vườn cung cấp khoảng 45%-47% lượng rau sạch sử dụng tại trường.

Đánh giá về công tác nuôi dưỡng, cô giáo Hồ Thị Tuyết Minh, Hiệu trưởng Trường mầm non Trường Sơn, cho biết, đây là nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nhất là trường nằm ở địa bàn vùng biên giới, học sinh chủ yếu là con em đồng bào DTTS. Vì vậy, việc bố trí nhân lực, bảo đảm nguồn thực phẩm, tuân thủ quy trình chế biến và nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú luôn là vấn đề được nhà trường đặc biệt quan tâm.

CẦN THÊM SỰ QUAN TÂM, SẺ CHIA

Phía sau những bữa ăn được chuẩn bị chu đáo cho học sinh là không ít áp lực đối với các nhà trường và đội ngũ làm công tác bán trú. Việc tổ chức một bữa ăn không chỉ dừng ở khâu chế biến mà còn bao gồm nhiều công đoạn, từ tiếp nhận, kiểm tra thực phẩm, xây dựng thực đơn, chia khẩu phần đến chăm sóc học sinh trong giờ ăn, nghỉ trưa. Tất cả đều phải bảo đảm yêu cầu về dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Theo lãnh đạo một số cơ sở giáo dục có tổ chức bán trú trên địa bàn tỉnh, trong khi yêu cầu về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh ngày càng cao, việc bố trí nhân lực và kinh phí cho hoạt động này vẫn còn nhiều khó khăn. Đặc biệt, tại những trường có nhiều điểm lẻ, địa bàn rộng, đội ngũ nhân viên dinh dưỡng phải đảm nhận khối lượng công việc lớn, trong khi chế độ tiền lương, thù lao còn hạn chế.

Tại Trường mầm non Trường Sơn, nhà trường hiện có 1 điểm chính và 16 điểm lẻ nhưng chỉ có 11 nhân viên dinh dưỡng. Theo cô giáo Hồ Thị Tuyết Minh, Hiệu trưởng nhà trường, việc tổ chức hoạt động nuôi dưỡng trong điều kiện nhân lực hạn chế đòi hỏi sự chủ động, linh hoạt trong phân công công việc. Đội ngũ nhân viên dinh dưỡng giữ vai trò quan trọng, trực tiếp góp phần bảo đảm chất lượng bữa ăn và sức khỏe của trẻ. Vì vậy, nhà trường mong muốn đội ngũ này được quan tâm hơn về điều kiện làm việc, thu nhập và các chế độ liên quan.

Phần lớn nhân viên dinh dưỡng tại các cơ sở giáo dục hiện làm việc theo hợp đồng lao động thỏa thuận với nhà trường. Dù đảm nhận công việc thường xuyên, trực tiếp liên quan đến hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh, thu nhập của họ vẫn còn khiêm tốn.

Với chị Trương Thị Quỳnh, hơn 16 năm gắn bó với căn bếp trường mầm non là chừng ấy thời gian chị miệt mài chăm chút từng bữa ăn cho học sinh. Là mẹ của 3 người con nhỏ, trong khi mức lương hiện nay chỉ gần 4 triệu đồng mỗi tháng, chị phải chắt chiu, cân đối từng khoản chi tiêu. Mong muốn lớn nhất của chị là có mức thu nhập ổn định hơn để chăm lo cho các con và yên tâm gắn bó lâu dài với nghề.

Một khó khăn khác là vào dịp nghỉ hè, khi hoạt động bán trú tạm dừng, công việc và nguồn thu nhập của nhân viên dinh dưỡng cũng bị ảnh hưởng. Theo chị Quỳnh, khoảng 2-3 năm trở lại đây, trong 3 tháng hè, nhà trường cùng một phần hỗ trợ của phụ huynh đã chung tay hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm xã hội cho nhân viên dinh dưỡng. Sự sẻ chia này giúp các chị duy trì quá trình tham gia bảo hiểm. Tuy nhiên, về lâu dài, chị mong muốn tiền lương, bảo hiểm xã hội và các chế độ liên quan đến thời gian nghỉ hè được quan tâm, xem xét đầy đủ hơn.

Thực tế cho thấy, đội ngũ nhân viên dinh dưỡng là một mắt xích quan trọng trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non. Vì vậy, việc quan tâm đến thu nhập, điều kiện làm việc và quyền lợi chính đáng của họ không chỉ là sự ghi nhận công sức lao động mà còn góp phần duy trì chất lượng, tính ổn định của hoạt động bán trú.

Với những người gắn bó với căn bếp trường học, niềm vui đôi khi chỉ đơn giản là nhìn thấy trẻ ăn ngon, khỏe mạnh mỗi ngày. Nhưng để họ yên tâm theo đuổi công việc lâu dài, sự tận tụy thôi là chưa đủ, mà cần thêm những chính sách và sự sẻ chia thiết thực hơn.



Nhân viên dinh dưỡng Trương Thị Quỳnh (bìa phải) và đồng nghiệp tại Trường mầm non Trường Sơn - Ảnh: **P.P**

“Những nhân viên dinh dưỡng tuy không trực tiếp đứng lớp nhưng họ luôn gửi gắm trách nhiệm và tình yêu thương vào từng bữa ăn, giấc ngủ của trẻ. Từ những căn bếp nhỏ, những luống rau xanh nơi vùng biên giới, họ đang âm thầm góp sức chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng những mầm xanh tương lai. Quan tâm đến đời sống và quyền lợi chính đáng của đội ngũ này cũng chính là tiếp thêm động lực để họ bền bỉ đồng hành cùng nhà trường”, cô giáo Hồ Thị Tuyết Minh, Hiệu trưởng Trường mầm non Trường Sơn nhấn mạnh.

PHAN PHƯƠNG

Quảng Trị muôn vẻ



Khoảng trời ươm mầm xanh

Dưới bóng mát sân Trường mầm non Hoa Hồng (phường Đồng Hới), "Ngày hội của bé" không chỉ là những giờ phút rộn rã tiếng cười mà còn là khoảng trời ươm mầm những hạt giống đầu đời. Từ nhịp điệu đồng diễn khỏe khoắn, ánh mắt háo hức trước thử thách "Rung chuông vàng", đến đôi tay nhỏ nhắn nắn nót từng sản phẩm tái chế hay bỡ ngỡ học bài học giao thông… mỗi khoảnh khắc đều gói trọn sự nâng niu, kiên nhẫn của những người "mẹ hiền" thứ hai. Giữa tháng 11 đầy tri ân, hành trình khôn lớn hồn nhiên của trẻ thơ chính là khúc hát đẹp nhất, lặng thầm tôn vinh tình yêu nghề và trái tim tận tụy của những người gieo mầm xanh cho tương lai.

- Ảnh: **NGUYỄN HẢI**







1. Hoạt động ngoại khóa trên sân trường **2.** Niềm vui của các Trạng nguyên nhí **3.** Phần thưởng cho các bé đạt giải **4.** Sắc vàng trên sân khấu

QuảngTrị Tòa soạn và Trị sự: Đường Trần Quang Khải, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. Giám đốc: VÕ NGUYÊN THỦY. Giấy phép xuất bản số 984/GP-BTTTT cấp ngày 30/6/2011 và Giấy phép bổ sung số 678/GP-BTTTT cấp ngày 7/12/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông. In tại Công ty Cổ phần In Quảng Bình. Báo Quảng Trị xuất bản vào các ngày từ thứ hai đến chủ nhật hằng tuần.

Giá: 8.600 đồng